|  |  |
| --- | --- |
| TRUNG TÂM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA | **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc** |
| **TRUNG TÂM DỰ BÁO** |  |
| **KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG ƯƠNG** |  |
|  | *Hà Nội, ngày 08 tháng 1 năm 2016* |
|  |  |

**KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NĂM 2015**

***(TÀI LIỆU PHỤC VỤ HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2015 VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2016 CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI)***

**1. Diễn biến khí tượng thủy văn**

***1.1. Bão, áp thấp nhiệt đới***

Trong năm 2015 có 5 cơn bão và 2 ATNĐ hoạt động ở Biển Đông, chỉ đạt 50% so với trung bình nhiều năm (TBNN), tương đương so với năm 2014. Trong đó có 02 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta (bão số 1 - KUJIRA đổ bộ vào Quảng Ninh-Hải Phòng vào cuối tháng 6/2015 và bão số 3 - VAMCO đổ bộ vào khu vực Quảng Nam-Quảng Ngãi vào giữa tháng 9/2015. Khi đổ bộ, các cơn bão này gây gió mạnh cấp 7-8 cho khu vực đất liền).

***1.2. Không khí lạnh (KKL) và rét đậm, rét hại***

Trong năm ghi nhận được 24 đợt KKL (bao gồm 16 đợt gió mùa Đông Bắc và 8 đợt KKL tăng cường) ảnh hưởng đến nước ta, ít hơn so với TBNN. KKL đã gây ra 4 đợt rét đậm, rét hại với tổng số 16 ngày rét đậm, rét hại trên diện rộng, vùng núi Sa Pa (Lào Cai) đã xuất hiện mưa tuyết, băng giá và gây ra mưa đá trên khu vực Mường Khương, Bát Xát (Lào Cai) vào những ngày trung tuần tháng 3; đợt KKL mạnh ngày 12/12/2015 liên tục được tăng cường đã gây ra băng giá, sương muối trên vùng núi cao như Lũng Cú (Hà Giang), Fansipan (Lao Cai) vào ngày 16/12.

***1.3. Tình hình nắng nóng diện rộng***

Nền nhiệt độ trên phạm vi cả nước phổ biến cao hơn TBNN từ 0,5-1,5 oC và cao hơn so với năm 2014 khoảng 0,5 độoC.

Trong năm đã có 17 đợt nắng nóng trên diện rộng, ít hơn so với TBNN, tuy nhiên đã xuất hiện các đợt nắng nóng kỷ lục trong tháng 5 và 6 trên khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Trung Bộ với nhiệt độ cao nhất ngày ở nhiều nơi đã vượt giá trị quan trắc được trong quá khứ cùng thời kỳ. Cao điểm của đợt nắng nóng này là những ngày cuối tháng 5/2015 với nhiệt độ cao nhất ngày phổ biến trong khoảng 39-42oC, một số nơi trên 42oC.

***1.4. Tình hình mưa lớn diện rộng***

Nhìn chung, tổng lượng mưa thiếu hụt so với TBNN từ 20-50%. Tuy nhiên, trong xu thế ít mưa vẫn xảy ra hai đợt mưa lớn lịch sử:

- Từ ngày 23 đến ngày 28/3/2015 đã xảy ra đợt mưa trái mùa ở khu vực Thừa Thiên-Huế đến Quảng Ngãi với lượng mưa phổ biến từ 100-200mm, một số nơi có lượng mưa trên 300mm như Trà My (Quảng Nam): 390mm, Ba Tơ (Quảng Ngãi): 500mm. Đây cũng là những nơi có tổng lượng mưa cao nhất trong tháng 3 kể từ khi có số liệu quan trắc.

- Từ ngày 23/7 đến 4/8 đã xảy ra một đợt mưa lớn kéo dài trên diện rộng ở Bắc Bộ với lượng mưa đặc biệt lớn ở khu vực Quảng Ninh, nơi có tổng lượng mưa cả đợt phổ biến từ 1000-1300mm, riêng Cửa Ông lên tới trên 1600mm. Một số nơi đã ghi nhận được lượng mưa ngày lớn nhất trong chuỗi số liệu từ năm 1960 đến nay.

Tổng cộng đã có 23 đợt mưa lớn diện rộng trên phạm vi cả nước, ít hơn so với TBNN và ít hơn hẳn so với năm 2014.

***1.5. Dông, sét, tố, lốc xoáy, mưa đá***

Trong năm qua trên cả nước xuất hiện rất nhiều hiện tượng dông lốc, dông sét và mưa đá lớn gây thiệt hại nhiều về người và tài sản, ở nhiều nơi thuộc các tỉnh vùng núi phía Bắc cũng như khu vực miền Trung, Tây Nguyên và Nam Bộ,...Điển hình là trận siêu dông xuất hiện ở Hà Nội ngày 13/6 với cường độ rất mạnh, đã khiến 2 người chết, hơn 10 người bị thương và hơn 1000 cây xanh bị gãy đổ.

***1.6. Thủy văn khu vực Bắc Bộ***

Trong năm 2015, lũ trái mùa đã xuất hiện trên sông Đà vào tháng 01 và 12; trên sông Gâm vào tháng 01 và 11; trên sông Thao xuất hiện lũ muộn vào tháng 10. Đỉnh lũ trái mùa đến hồ Sơn La (sông Đà) trong tháng 1 ở mức 2170 m3/s (ngày 10/01), lặp lại giá trị lịch sử cùng thời kỳ năm 1978; đến hồ Tuyên Quang ở mức 2120 m3/s (ngày 13/11) lớn thứ hai trong chuỗi số liệu thống kê cùng kỳ (sau năm 2008), thủy điện Tuyên Quang đã phải mở 1 cửa xả đáy trong 2 ngày.

Lũ tiểu mãn xuất hiện đúng chu kỳ trên các sông Đà, Thao và Lô (ngày 23-24/5) phổ biến ở mức nhỏ hơn TBNN, lớn hơn năm 2014, riêng trên sông Gâm lớn hơn TBNN.

Mùa mưa lũ chính vụ đến muộn, có 6 đợt lũ chủ yếu là lũ nhỏ, nhiều hơn năm 2014 và xấp xỉ TBNN. Độ lớn đỉnh lũ năm 2015 phổ biến nhỏ hơn so với năm 2014. Thủy điện Sơn La và Hòa Bình đã không phải điều tiết cửa xả đáy để chống lũ theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng; thủy điện Tuyên Quang mở 02 cửa xả đáy trong tháng 8 và 9. Đỉnh lũ hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đạt giá trị thấp nhất thứ 2 sau năm 2011 (4,76m), ở mức 5,76m (ngày 04/8), thấp hơn BĐI (9,5m).

Mực nước thấp nhất lịch sử đã xuất hiện trên sông Lô tại các trạm sau: Vụ Quang: 4,8m (ngày 26/02); Tuyên Quang: 14,92m (ngày 29/4). Mực nước thấp nhất cùng kỳ xuất hiện ở hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội: 1,18 m (ngày 22/6) và 0,8m (ngày 21/7); hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại: 2,72 m (ngày 7/6) và 0,08m (ngày 22/7).

Vụ Đông xuân năm 2015, do các thủy điện thượng nguồn cấp nước, mực nước tại Hà Nội đã dao động mạnh và trung bình đạt từ 2,1-2,4m đảm bảo lấy nước tưới cho nông nghiệp. Nguồn dòng chảy đến các hồ chứa phổ biến cao hơn TBNN từ 10-80% trong các tháng 1,2,3,9,11 và 12.

Mùa lũ năm 2015, có tổng cộng 05 đợt lũ quét và sạt lở đất xuất hiện tại ở Bắc Bộ. Trong đợt mưa lịch sử xảy ra từ ngày 25-29/7, ngập lụt nghiêm trọng diễn ra trên diện rộng, nhiều khu dân cư bị chia cắt như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Giang, Điện Biên, Thái Bình, Nam Định, Hải Dương.

***1.7. Thủy văn khu vực Trung Bộ và Tây nguyên***

Từ nửa cuối tháng 3 đến nay, trên các sông từ Thanh Hóa đến Quảng Ngãi, Bình Thuận và khu vực Tây Nguyên đã xuất hiện 7 đợt lũ vừa.

Lượng dòng chảy các tháng trên phần lớn các sông ở Trung Bộ và khu vực Tây Nguyên phần lớn đều thiếu hụt so với TBNN cùng thời kỳ từ 20-70%, cá biệt có tháng trên sông Cái tại Đồng Trăng thấp hơn tới 80-95%; trên một số sông đã xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc như sông Mã tại Lý Nhân, sông Cả tại Yên Thượng, sông ĐăkBla tại KonTum, sông Trà Khúc tại Trà Khúc, sông Cái Nha Trang tại Đồng Trăng.

Tình trạng hạn hán, thiếu nước diện rộng đã xảy ra ở Trung Bộ và Tây Nguyên. Tình trạng này trở nên đặc biệt nghiêm trọng ở một số tỉnh như Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận; cụ thể như ở Ninh Thuận trên một số các sông suối nhỏ đã ở mức cạn kiệt không có nước, dung tích trữ của các hồ chứa thủy lợi có lúc xuống dưới mức 10% so với dung tích thiết kế.

***1.8. Thủy văn khu vực Nam Bộ***

Từ tháng 1 đến tháng 5/2015, mực nước sông Mê Kông luôn cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 1-2,5m, từ cuối tháng 5 đến nay mực nước xuống thấp hơn TBNN từ 1,0-4,0m, tổng lượng dòng chảy ở mức thấp hơn TBNN từ 10-60%.

Từ đầu tháng 6/2015 đến nay mực nước đầu nguồn sông Cửu Long luôn ở mức thấp hơn TBNN từ 1,0-1,3m và là mực nước thấp nhất trong chuỗi quan trắc cùng thời kỳ. Mực nước cao nhất năm xuất hiện từ cuối tháng 9 đến giữa tháng 10, thấp hơn TBNN từ 1,35-1,6m. Tình trạng xâm nhập mặn tại vùng cửa sông Nam Bộ đã diễn ra sớm và nghiêm trọng trong các tháng đầu năm. Độ mặn cao nhất tại vùng cửa sông Cửu Long xuất hiện vào nửa đầu tháng 4/2015.

Từ tháng 1 đến nay, mực nước trên sông Đồng Nai xuất hiện 3 đợt lũ nhỏ, mực nước cao nhất tính đến ngày 05/11 tại Tà Lài là 112,22m (ngày 12/7).

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Như trên;- Lưu: VT, Q.3. | GIÁM ĐỐCHoàng Đức Cường |